TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAKRÔNG** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 07/2019/HS-ST Ngày: 03/5/2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Văn Vĩnh Mỵ**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hồ Viết Hạnh**

Ông **Nguyễn Văn Sơn**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đinh Đức Thiện** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông **Trần Viết Thông** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 2 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

TRẦN QUỐC A, sinh năm:1985 tại tỉnh Q;

Nơi cư trú: Khu phố 9, phường 5, thành phố Đ, tỉnh Q;

Nghề nghiệp: Lái xe ; trình độ học vấn:12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Vĩnh P, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1963; có vợ là Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1968 và có 01 con, sinh năm 2007;

Tiền án,tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 28/9/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt tiền 15.000.000đ về tội "Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm" theo bản án số 14/2011/HSST ngày 28/9/2011.

- Ngày 03/6/2014 bị Công an tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính số tiền

15.000.000đ về hành vi "Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm" theo Quyết định xử phạt hành chính số 16 ngày 03/6/2014.

- Ngày 19/5/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt tiền 20.000.000đ về tội "Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới" theo bản án số 12/2015/HSST ngày 19/5/2015.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt

- *Người bị hại:*

+ Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1970; địa chỉ: Số nhà 36, đường 18/8, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam- Vắng mặt;

+ Anh Hồ Văn H, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q- Có mặt;

- *Bị đơn dân sự:* Bà Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1969; địa chỉ: Khu phố 9, phường 5, thành phố Đ, tỉnh Q - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 01/7/2018, Trần Quốc A có giấy phép lái xe hạng E, điều khiển xe ô tô biển số đăng ký 74B-002.12 chạy theo hướng từ thành phố Đông Hà lên huyện Hướng Hóa, khi đến tại Km 49+475 đường Quốc lộ 9,thuộc địa phận xã Đakrông, huyện Đakrông, đây là đoạn đường thẳng được rải thảm nhựa, giữa đường có vạch sơn đứt quãng phân chia làn đường. Lúc này, A buồn ngủ, nên để xe ô tô chạy sang phần đường bên trái của làn đường xe ngược chiều 1,03 mét thì tông vào xe ô tô 92A-075.87 do anh Lê Văn Đ điều khiển chạy theo hướng từ Hướng Hóa về Đông Hà và tiếp tục tông vào xe mô tô 74K1-010.66 do anh Hồ Văn H điều khiển cùng chiều. Hậu quả làm xe ô tô 92A-075.87 và xe mô tô 74K1-010.66 bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định số 458/KLGĐ-PC54 ngày 23/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô 74B-002.12 với xe ô tô 92A- 075.87 nằm trên phần đường có hướng đi từ Hướng Hóa - Đông Hà, hai xe va chạm theo hướng từ trước ra sau trong trạng thái chuyển động ngược chiều.

Tại bản kết luận định giá số 35/KL-ĐG ngày 20/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đakrông kết luận: Trị giá thiệt hại xe ô tô 92A-075.87 là 199.123.000 đồng, trị giá thiệt hại xe mô tô 74K1- 010.66 là 4.385.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là : 203.508.000 đồng.

Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 18/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo Trần Quốc A về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự với lỗi vi phạm Luật

giao thông đường bộ tại khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 1, khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo A từ 04 đến 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Hình phạt bổ sung cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời gian từ 01 đến 02 năm.

Tại phiên tòa bị cáo A đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như trong hồ sơ thể hiện và nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo A và các bị hại anh Lê Văn Đ, anh Hồ Văn H đã thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại và bị cáo đã thực hiện việc bồi thường thiệt hại cho anh Đ 140.000.000, bồi thường cho anh H 4.385.000 đồng, các bị hại đã có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 01/7/2018, Trần Quốc A có giấy phép lái xe hạng E, điều khiển xe ô tô biển số đăng ký 74B-002.12 chạy hướng Đông Hà- Khe Sanh, khi đến đoạn đường km 49+475 Quốc lộ 9, do thiếu quan sát, không làm chủ tay lái, xử lý kém đã để xe ô tô 74B-002.12 chạy lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều tông vào xe ô tô 92A-075.87 và tông vào xe mô tô 74K1-010.66 đi cùng chiều. Hậu quả gây hư hỏng nặng tài sản các phương tiện xe tham gia giao thông.

Tại bản kết luận định giá số 35/KL-ĐG ngày 20/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Đakrông kết luận: Thiệt hại xe ô tô 92A-075.87 là 199.123.000 đồng, thiệt hại xe mô tô 74K1- 010.66 là 4.385.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là : 203.508.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Trần Quốc A điều khiển xe ô tô 74B-002.12 gây tai nạn đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 "*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định ….*"

Hậu quả gây tai nạn giao thông làm thiệt hại hư hỏng các tài sản của người khác với tổng trị giá 203.508.000 đồng đã đủ các yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham giao giao thông đường bộ*" quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác…:

d)Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000đ đến dưới 500.000.000đ"

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo Trần Quốc A là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi bị cáo điều khiển xe ô tô biển số đăng ký 74B-002.12 tham gia giao thông không tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, để xe ô tô mình điều khiển chạy lấn sang phần đường xe ngược chiều 1,03 m gây tai nạn giao thông với 01 ô tô ngược chiều, 01 xe mô tô cùng chiều, hậu quả làm hư hỏng xe ô tô 92A-075.87 và xe mô tô 74K1- 010.66 với tổng giá trị thiệt hại là : 203.508.000 đồng là do lỗi vô ý cẩu thả của bị cáo. Hành vi điều khiển phương tiện xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, nhưng bị cáo không tuân thủ đúng các quy định của luật về tham gia giao thông là rất nguy hiểm cho xã hội. Trong vụ án này bị cáo chưa gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe con người, bị cáo và các bị hại đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết đền bù xong các thiệt hại tài sản, các bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Song Hội đồng xét xử thấy trong vụ án gây tai nạn giao thông này hoàn toàn do lỗi của bị cáo, bị cáo có nhân thân xấu, nên không thể cho bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự mà cần áp dụng hình phạt tiền xử phạt bị cáo một mức tương ứng với hành vi phạm tội và áp dụng thêm khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự xử phạt hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo trong một thời gian (vì các lần phạm tội đều có lỗi liên quan đến hành vi lái xe ô tô) nhằm răn đe, giáo dục bị cáo về ý thức chấp hành pháp luật.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau vụ tai nạn đã tích cực bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, người bị hại đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, bị cáo, các bị hại đã thỏa thuận về việc bồi thường và bị cáo đã bồi thường cho anh Lê Văn Đ chủ phương tiện xe ô tô 92A-075.87 số tiền 140.000.000 đồng, bồi thường cho anh Hồ Văn H chủ phương tiện xe mô tô 74K1- 010.66 số tiền 4.385.000 đồng, các bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông đã trả xe ô tô 92A-075.87; xe mô tô 74K1- 010.66; xe ô tô 74B-002.12 cho chủ sở hữu. Tại phiên tòa không ai có ý kiến gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của nghị quyết số 236/2016/UBTVQG14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 5 Điều 260, Điều 35, Điều 41, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật xử hình sự; khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQG14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc A phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* xử phạt bị cáo Trần Quốc A 45.000.000 (Bốn mươi lăn triệu) đồng, hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo A hành nghề lái xe trong thời hạn 01 (Một) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Quốc A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết lên Tòa án trên một cấp để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Vĩnh Mỵ

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Trị;*
- *VKSND tỉnh Q.Trị, huyện Đakrông;*
- *Công an huyện Đakrông;*
- *Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;*
- *THADS huyện Đakrông;*
- *Bị cáo; bị hại; Bị đơn dân sự .*